

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ XANH SÔNG HỒNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ XANH SÔNG HỒNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SONG HONG GREENTECH COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: SH GREENTECH Co.,Ltd

2. Mã số doanh nghiệp: 2400923768

3. Ngày thành lập: 29/10/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Ki ốt số 07-08, đường Lê Hồng Phong, Phường Xương Giang, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0915161696

Fax:

Email: nviettung@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
6.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu hàng hóa do công ty sản xuất kinh doanh; Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
9.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
10.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn thiết kế công trình giao thông, hệ thống điện dân dụng và công nghiệp; Thiết kế hạ tầng đô thị các khu công nghiệp, cụm dân cư; - Tư vấn giám sát thi công các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật giao thông; - Khảo sát địa chất công trình, địa chất thủy văn	7110
11.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
12.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
13.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
14.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

15.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
16.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
17.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
18.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
19.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
20.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
21.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
22.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
25.	Bốc xếp hàng hóa	5224
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
28.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
29.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
30.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
31.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước; Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài.	7830
32.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
33.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
34.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
35.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
36.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, gia công, lắp ráp tấm pin năng lượng mặt trời	3290
37.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
38.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
39.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
40.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
41.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
42.	Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện mặt trời	3511(Chính)
43.	Truyền tải và phân phối điện	3512
44.	Xây dựng nhà ở	4101

45.	Xây dựng nhà không để ở	4102
46.	Xây dựng công trình điện	4221
47.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
48.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
49.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
50.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
51.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐĂNG DŨNG	Việt Nam	Số 80, đường Hoàng Hoa Thám, Phường Đa Mai, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	3.000.000.000	33,333	122434064	
2	NGUYỄN VIỆT TÙNG	Việt Nam	Số 46, đường Nguyễn Văn Mẫn, Phường Trần Phú, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	3.000.000.000	33,333	121414052	
3	NGÔ ĐẮC VIỆT	Việt Nam	Số 141, ngõ 259, TDP Giáp Hải, Phường Đình Kê, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	3.000.000.000	33,333	122389410	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VIỆT TÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/08/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 121414052

Ngày cấp: 08/02/2011

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ thường trú: Số 46, đường Nguyễn Văn Mẫn, Phường Trần Phú, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 46, đường Nguyễn Văn Mẫn, Phường Trần Phú, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang